

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHỆ - NĂNG LƯỢNG
KHÁNH HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌP XÉT TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG - KHÓA 25 , NĂM HỌC 2025 - 2026 (đợt 1)

(Kèm theo Biên bản họp xét ngày 29/7/2025 của Hội đồng tuyển sinh)

TT	Mã hssv	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	NV 1	Khu vực	Mã Đối tượng UT	Điểm TBC	Điểm KV	Điểm UT	Điểm xét tuyển	Nghề trúng tuyển	Trình độ đào tạo	
1	CD250086	Trương Nhất	Bảo	05/10/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.9	0.25	0	7.15	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
2	CD250122	Nguyễn Nhật Duy	Đặng	11/12/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
3	CD250120	Thiều Hải	Đặng	02/07/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.6	0.25	0	6.85	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
4	CD250128	Vũ Thành	Danh	09/01/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
5	CD250040	Ngô Thành	Danh	02/05/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	7.1	0.25	0	7.35	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
6	CD250129	Trần Tiến	Đạt	17/08/1997	Nam Định	Nam	Kinh	OTO	KV3	00	6.2	0	0	6.20	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
7	CD250068	Nguyễn Lê Công	Đệ	01/05/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.3	0.25	0	6.55	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
8	CD250181	Phạm Văn	Diệp	04/06/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
9	CD250159	Nguyễn Đăng	Định	28/07/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.48	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
10	CD250056	Lê Quang	Đồng	16/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.1	0.75	0	7.85	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
11	CD250214	Nguyễn Đoàn Minh	Đức	22/08/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	5.7	0.5	0	6.20	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
12	CD250200	Nguyễn Đặng Khánh	Duy	25/11/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.6	0.75	0	7.35	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
13	CD250060	Huỳnh	Hải	03/08/2005	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	5.9	0.25	0	6.15	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
14	CD250083	Nguyễn Văn	Hiếu	17/07/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	5.0	0.75	0	5.75	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
15	CD250106	Huỳnh Văn	Hiệu	05/06/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	7.4	0.25	0	7.65	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
16	CD250012	Lê Ngọc	Hoài	10/01/2005	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.7	0.25	0	6.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
17	CD250076	Phạm	Hoàng	18/08/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.0	0.75	0	7.78	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
18	CD250052	Trần Minh	Hoàng	28/01/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
19	CD250089	Nguyễn Văn	Hương	19/12/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.3	0.25	0	6.51	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
20	CD250171	Ngô Trần Quốc	Huy	17/01/2007	Bình Định	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.9	0.75	0	7.65	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
21	CD250187	Thiên Sanh Quốc	Khang	18/12/2007	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	6.2	0.75	2	8.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
22	CD250117	Võ Phúc	Khang	30/07/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	5.7	0.75	0	6.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
23	CD250080	Phan Văn Quốc	Khang	21/09/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.0	0.25	0	6.28	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
24	CD250103	Nguyễn Xuân	Khoa	28/05/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.1	0.75	0	7.85	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
25	CD250147	Châu Anh	Kỳ	17/3/2005	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	7.0	0.25	0	7.25	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
26	CD250112	Nguyễn Hoàng	Lân	12/10/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.4	0.75	0	8.11	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
27	CD250020	Trần Văn	Lên	12/12/2005	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	7.1	0.5	0	7.60	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
28	CD250088	Phan Thành	Long	16/01/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	8.2	0.75	0	8.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
29	CD250053	Phạm Nhật	Minh	29/08/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.6	0.75	0	7.35	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
30	CD250051	Nguyễn Nhật	Minh	22/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	6.5	0.5	0	7.00	Công nghệ ô tô	Cao đẳng

TT	Mã hssv	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	NV 1	Khu vực	Mã Đối tượng U.T	Điểm TBC	Điểm KV	Điểm U.T	Điểm xét tuyển	Nghề trúng tuyển	Trình độ đào tạo	
31	CD250059	Nguyễn Hải	Nam	27/09/2003	Nghệ An	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	7.9	0.25	0	8.15	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
32	CD250058	Lâm Tạ Thái	Nghĩa	27/10/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.2	0.75	0	7.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
33	CD250116	Nguyễn Thành	Nguyên	02/08/1966	Bình Định	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	5.8	0.25	0	6.05	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
34	CD250095	Lưu Hoàng	Nhật	07/07/2007	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	5.9	0.75	2	8.61	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
35	CD250055	Nguyễn Khắc	Nhiên	22/02/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.0	0.75	0	6.75	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
36	CD250075	Nguyễn Ngọc	Ninh	23/03/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.5	0.75	0	7.25	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
37	CD250173	Vũ Văn	Phát	31/03/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	5.4	0.75	0	6.15	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
38	CD250062	Huỳnh Thanh	Phong	20/11/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
39	CD250079	Nguyễn Tấn	Phúc	21/08/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.2	0.75	0	7.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
40	CD250189	Bá Trung	Quân	19/04/2007	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	6.7	0.75	2	9.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
41	CD250125	Bùi Anh	Quân	18/11/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.3	0.25	0	6.57	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
42	CD250054	Nguyễn Văn	Quốc	17/09/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	6.8	0.5	0	7.30	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
43	CD250071	Nguyễn Quốc	Quyền	10/11/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.8	0.75	0	7.55	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
44	CD250177	Phương Nguyên	Tài	15/06/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.2	0.75	0	7.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
45	CD250220	Trần Văn	Tài	21/03/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	5.7	0.75	0	6.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
46	CD250077	Bùi Minh	Thắng	27/05/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.5	0.25	0	6.75	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
47	CD250160	Trần Đăng	Thiện	23/08/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	6.0	0.5	0	6.52	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
48	CD250113	Dương Đức	Thịnh	19/12/2006	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	6.1	0.75	2	8.85	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
49	CD250208	Lượng Quang	Thịnh	26/08/2007	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	5.7	0.75	2	8.43	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
50	CD250115	Đỗ Gia	Thịnh	19/01/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.3	0.25	0	6.55	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
51	CD250202	Đỗ Nguyễn Tiến	Thuận	02/04/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.6	0.75	0	8.30	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
52	CD250100	Nguyễn Quang	Thuận	15/12/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	7.4	0.5	0	7.90	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
53	CD250025	Đỗ Võ	Tiến	02/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.1	0.75	0	7.85	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
54	CD250182	Lượng Hồ Văn	Triết	04/01/2007	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	6.7	0.75	2	9.42	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
55	CD250126	Bá Đại	Triều	05/11/2006	Ninh Thuận	Nam	Chăm	OTO	KV1	04	5.5	0.75	2	8.25	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
56	CD250032	Trình Minh	Trung	09/03/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	6.1	0.25	0	6.36	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
57	CD250107	Nguyễn Triệu	Vàng	12/11/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
58	CD250101	Nguyễn Văn	Việt	08/02/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	7.5	0.75	0	8.25	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
59	CD250073	Trương Thành	Việt	30/01/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	5.8	0.75	0	6.55	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
60	CD250074	Võ Anh	Vũ	26/08/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV1	00	6.2	0.75	0	6.95	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
61	CD250186	Lê	Vũ	01/09/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2-NT	00	6.1	0.5	0	6.55	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
62	CD250179	Nguyễn Hoàng Anh	Vũ	15/12/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	OTO	KV2	00	5.5	0.25	0	5.75	Công nghệ ô tô	Cao đẳng